

Số: /TTr-UBND

Đồng Nai, ngày tháng 9 năm 2026

Dự thảo

TỜ TRÌNH

**Dự thảo Nghị quyết quy định chính sách hỗ trợ
đối với già làng tiêu biểu trong vùng đồng bào dân tộc thiểu số
trên địa bàn thành phố Đồng Nai**

Kính gửi: Hội đồng nhân dân thành phố Đồng Nai.

Thực hiện quy định của Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật, Ủy ban nhân dân thành phố kính trình Hội đồng nhân dân thành phố xem xét thông qua Nghị quyết quy định chính sách hỗ trợ đối với già làng tiêu biểu trong vùng đồng bào dân tộc thiểu số trên địa bàn thành phố Đồng Nai, cụ thể như sau:

I. SỰ CẦN THIẾT XÂY DỰNG NGHỊ QUYẾT

1. Cơ sở chính trị, pháp lý

Ủy ban nhân dân thành phố xây dựng Nghị quyết Quy định chế độ chính sách hỗ trợ đối với già làng tiêu biểu trong vùng đồng bào dân tộc thiểu số trên địa bàn thành phố Đồng Nai căn cứ vào chủ trương, chính sách Đảng và pháp luật của Nhà nước thể hiện qua các văn bản sau:

a) Cơ sở chính trị

- Văn kiện Đại hội XIII của Đảng xác định: “Chăm lo xây dựng đội ngũ cán bộ, người có uy tín tiêu biểu trong vùng đồng bào dân tộc thiểu số”. Trên cơ sở đó, ở địa bàn thành phố Đồng Nai, việc quan tâm, xây dựng và phát huy vai trò của già làng tiêu biểu (là lực lượng tiêu biểu trong nhóm người có uy tín) là phù hợp với định hướng của Đảng, góp phần củng cố khối đại đoàn kết toàn dân tộc tại cơ sở.

- Nghị quyết số 24-NQ/TW ngày 12/3/2003 của Hội nghị lần thứ bảy Ban Chấp hành Trung ương Đảng Khóa IX, về công tác dân tộc. Về giải pháp chủ yếu nghị quyết nêu rõ: “Rà soát, điều chỉnh, bổ sung để hoàn chỉnh những chính sách đã có và nghiên cứu ban hành những chính sách mới, để đáp ứng yêu cầu phát triển các vùng dân tộc và nhiệm vụ công tác dân tộc trong giai đoạn mới”; “Có chính sách động viên, bồi dưỡng, hướng dẫn và phát huy vai trò của những người có uy tín trong đồng bào dân tộc trong việc thực hiện chính sách dân tộc của Đảng và Nhà nước ở các địa bàn dân cư vùng dân tộc và miền núi”. Việc xây dựng chính sách đối với già làng tiêu biểu tại thành phố là cụ thể hóa chủ trương này, tập trung vào lực lượng có ảnh hưởng trực tiếp trong cộng đồng dân cư.

- Kết luận số 65-KL/TW ngày 30/10/2019 của Bộ Chính trị về tiếp tục thực hiện nghị quyết số 24-NQ/TW của Hội nghị lần thứ bảy Ban Chấp hành Trung ương Đảng Đảng Khóa IX, về công tác dân tộc trong tình hình mới, về nhiệm vụ và giải pháp, Bộ Chính trị chỉ đạo: *“Rà soát, sửa đổi, bổ sung, lồng ghép, tích hợp các chính sách hiện hành để hoàn thiện hệ thống chính sách liên quan đến đồng bào dân tộc thiểu số, vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi; biểu dương, tôn vinh, động viên người tiêu biểu...trong cộng đồng các dân tộc thiểu số có nhiều đóng góp cho sự nghiệp xây dựng và bảo vệ Tổ quốc”*. Do đó, việc tham mưu ban hành và tổ chức thực hiện chính sách đối với già làng tiêu biểu trên địa bàn thành phố là phù hợp với định hướng tôn vinh, phát huy vai trò lực lượng nòng cốt ở cơ sở.

- Nghị quyết số 43-NQ/TW ngày 24/11/2023 của Hội nghị lần thứ tám Ban Chấp hành Trung ương Đảng khóa XIII, về tiếp tục phát huy truyền thống, sức mạnh đại đoàn kết toàn dân tộc, xây dựng đất nước ta ngày càng phồn vinh, hạnh phúc; về nhiệm vụ, giải pháp nghị quyết nêu rõ: *“Phát huy vai trò của người có uy tín trong đồng bào dân tộc thiểu số...góp phần tuyên truyền, vận động, tạo đồng thuận xã hội, động viên Nhân dân tham gia tích cực thực hiện nhiệm vụ phát triển kinh tế - xã hội, bảo đảm quốc phòng, an ninh, đối ngoại của địa phương, đất nước”*. Trong đó, già làng tiêu biểu tại địa phương cần được xác định là hạt nhân tuyên truyền, vận động, có vai trò quan trọng trong xây dựng khối đại đoàn kết toàn dân tộc tại cấp cơ sở.

Căn cứ Kết luận số 236-KL/TW ngày 15/01/2026 của Ban Bí thư Trung ương Đảng về tiếp tục thực hiện Chỉ thị số 49- CT/TW ngày 20/10/2015 của Ban Bí thư về tăng cường và đổi mới công tác dân vận của Đảng ở vùng đồng bào dân tộc thiểu số; Hướng dẫn số 29-HD/BTGDVTVW ngày 13/7/2026 hướng dẫn quán triệt, tuyên truyền, vận động và lãnh đạo tổ chức thực hiện một số chủ trương của Đảng về công tác dân tộc, tôn giáo trong giai đoạn mới. Trong nội dung trọng tâm lãnh đạo, chỉ đạo công tác dân tộc, nêu rõ: *“Phát huy vai trò Mặt trận Tổ quốc Việt Nam, các tổ chức chính trị - xã hội và lực lượng nòng cốt ở cơ sở; đổi mới vận động, kết nối người có uy tín, chức sắc, chức việc, nhà tu hành, nghệ nhân dân gian, già làng, trưởng bản, trưởng dòng họ, trí thức, doanh nhân, cá nhân có ảnh hưởng,...”*. Trong đó, già làng tiêu biểu tại địa phương cần được xác định là một hạt nhân tuyên truyền, vận động, có vai trò quan trọng trong xây dựng khối đại đoàn kết toàn dân tộc tại cấp cơ sở, góp phần đấu tranh phản bác luận điệu lợi dụng dân tộc, tôn giáo, dân chủ, nhân quyền để chia rẽ khối đại đoàn kết toàn dân tộc.

b) Cơ sở pháp lý

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương số 72/2025/QH15;

Căn cứ Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật số 64/2025/QH15 được sửa đổi, bổ sung bởi Luật số 87/2025/QH15;

Căn cứ Luật Ngân sách nhà nước số 89/2025/QH15;

Căn cứ Luật Bảo hiểm y tế số 25/2008/QH12 được sửa đổi, bổ sung bởi Luật số 46/2014/QH13, Luật số 51/2024/QH15;

Căn cứ Nghị định số 05/2011/NĐ-CP ngày 14 tháng 01 năm 2011 của Chính phủ về công tác dân tộc được sửa đổi, bổ sung bởi Nghị định số 127/2024/NĐ-CP ngày 10 tháng 10 năm 2024 của Chính phủ;

Căn cứ Nghị định số 188/2025/NĐ-CP ngày 01 tháng 7 năm 2025 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Bảo hiểm y tế;

Căn cứ Nghị định số 73/2026/NĐ-CP ngày 10 tháng 3 năm 2026 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Ngân sách nhà nước;

Căn cứ Nghị định số 307/2006/NĐ-CP ngày 04 tháng 8 năm 2026 của Chính phủ quy định về lựa chọn, công nhận, chính sách đối với người có uy tín trong vùng đồng bào dân tộc thiểu số và chính sách thăm hỏi, chúc mừng, tặng quà, động viên, gặp mặt, biểu dương, tôn vinh đối với một số tổ chức, cá nhân người dân tộc thiểu số.

Căn cứ Nghị quyết số 08-NQ/TU ngày 17/6/2026 của Ban chấp hành Đảng bộ Thành phố về tăng cường sự lãnh đạo của Đảng trong xây dựng khối đại đoàn kết toàn dân tộc, phát triển toàn diện vùng đồng bào dân tộc thiểu số và vùng biên giới.

2. Cơ sở thực tiễn

Già làng tiêu biểu trong đồng bào dân tộc thiểu số là lực lượng quần chúng đặc biệt, có vị trí, vai trò quan trọng trong thực hiện chính sách dân tộc, tín ngưỡng, tôn giáo trong vùng dân tộc thiểu số tỉnh Bình Phước (cũ), là cầu nối quan trọng giữa Đảng, chính quyền với Nhân dân, góp phần đưa đường lối, chủ trương của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước đến với đồng bào các dân tộc tại địa bàn cư trú; luôn đi đầu, thực hiện tuyên truyền, vận động Nhân dân, đồng bào các dân tộc thiểu số thực hiện tốt các chương trình, kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội, các phong trào hành động cách mạng tại địa phương. Để tăng cường việc thực hiện phát huy vai trò của những già làng tiêu biểu trong triển khai, tổ chức thực hiện các phong trào thi đua yêu nước trên địa bàn. Từ năm 2000 tỉnh Bình Phước (cũ) đã thành lập và ban hành chính sách hỗ trợ kinh phí hoạt động hằng tháng cho 82 Hội đồng già làng (với 521 già làng).

Từ năm 2016 đến nay, địa phương thực hiện chính sách hỗ trợ đặc thù đối với già làng tiêu biểu trong đồng bào dân tộc thiểu số trên địa bàn tương tự như chính sách đối với người có uy tín trong đồng bào DTTS¹. Việc thực hiện chính sách hỗ trợ đặc thù trên đã góp phần tạo điều kiện cho già làng tiêu biểu có một

¹ Nghị quyết số 27/2016/NQ-HĐND ngày 07/12/2016 của Hội đồng nhân dân tỉnh Bình Phước; Nghị quyết số 30/2020/NQ-HĐND ngày 10/12/2020 của HĐND tỉnh Bình Phước quy định chính sách hỗ trợ đặc thù người có uy tín, già làng tiêu biểu trong đồng bào dân tộc thiểu số và sinh viên dân tộc thiểu số trên địa bàn tỉnh Bình Phước thay thế Nghị quyết số 27/2016/NQ-HĐND ngày 07/12/2016; Quyết định số 45/2021/QĐ-UBND ngày 17/12/2021 về việc ban hành Quy định về tiêu chí lựa chọn, công nhận, phân công nhiệm vụ và thực hiện chính sách hỗ trợ đặc thù đối với già làng tiêu biểu.

phần kinh phí đi lại,... phục vụ cho các hoạt động cùng với chính quyền địa phương thực hiện các nhiệm vụ chính trị như: Vận động người dân tích cực tham gia các phong trào “Toàn dân bảo vệ an ninh Tổ quốc”, phong trào “Toàn dân tham gia đấu tranh phòng, chống tội phạm, tệ nạn xã hội”; chung sức xây dựng nông thôn mới; phát triển kinh tế, giảm nghèo bền vững; thực hiện chủ trương, đường lối của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước ở địa phương và vận động, phối hợp thực hiện hòa giải cơ sở, tham gia hòa giải thành nhiều vụ việc mâu thuẫn trong gia đình, cộng đồng, dòng họ góp phần củng cố tình làng nghĩa xóm, giữ vững ổn định và đoàn kết trong vùng đồng bào dân tộc thiểu số, không để phát sinh điểm nóng về an ninh trật tự. Vận động con em đồng bào không bỏ học, thanh niên đến tuổi tham gia thực hiện nghĩa vụ quân sự, phòng ngừa, không nghe, tin các luận điệu xuyên tạc chống phá Đảng, Nhà nước của các thế lực thù địch,...

- Sau sắp xếp đơn vị hành chính cấp tỉnh theo Nghị quyết số 202/2025/QH15 ngày 12 tháng 6 năm 2025 của Quốc hội khóa XV. Thực hiện điểm b, điểm d khoản 2 Điều 54 Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật số 64/2025/QH15 được sửa đổi, bổ sung bởi Luật số 87/2025/QH15. Chính sách hỗ trợ đặc thù đối với già làng tiêu biểu trong đồng bào dân tộc thiểu số đã được phê duyệt danh sách tại các Quyết định số 50/QĐ-UBND ngày 10/01/2023; Quyết định số 294/QĐ-UBND ngày 23/02/2024 và Quyết định số 1015/QĐ-UBND ngày 15/5/2025 của UBND tỉnh Bình Phước (cũ), tiếp tục được tỉnh Đồng Nai (nay là thành phố Đồng Nai) thực hiện theo quy định².

- Thực hiện quy định Khoản 1 Điều 54 Luật Tổ chức chính quyền địa phương: *“Chậm nhất là ngày 01 tháng 3 năm 2027, các văn bản quy phạm pháp luật có nội dung quy định về tổ chức, nhiệm vụ, quyền hạn và quy định khác có liên quan của chính quyền địa phương các cấp phải được sửa đổi, bổ sung để bảo đảm phù hợp với tổ chức đơn vị hành chính, các nguyên tắc và các nhiệm vụ, quyền hạn của chính quyền địa phương các cấp quy định tại Luật này”*.

- Điểm 1 khoản 9 Điều 31 Luật Ngân sách nhà nước số 89/2025/QH15 quy định: Hội đồng nhân dân thành phố *“Quyết định các chế độ chi ngân sách để thực hiện nhiệm vụ phát triển kinh tế - xã hội, an sinh xã hội, bảo đảm trật tự, an toàn xã hội trên địa bàn, phù hợp với tình hình thực tế và khả năng cân đối của ngân sách địa phương”*;

- Khoản 3 Điều 21 Nghị định số 163/2016/NĐ-CP ngày 21/12/2016 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Ngân sách nhà nước quy định thẩm quyền của Hội đồng nhân dân thành phố *“Quyết định các chế độ chính sách đối với một số nhiệm vụ chi có tính chất đặc thù ở địa phương ngoài các chế độ, tiêu chuẩn, định mức do Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ, Bộ trưởng Bộ Tài chính ban hành để thực hiện nhiệm vụ phát triển kinh tế - xã hội, bảo đảm*

² Công văn số 7356/UBND-KGVX ngày 14/10/2025 của UBND tỉnh Đồng Nai (nay là thành phố Đồng Nai) về việc hướng dẫn quản lý, thực hiện chính sách đối với người có uy tín, già làng tiêu biểu trên địa bàn; hướng dẫn các sở, ngành, UBND cấp xã tiếp tục thực hiện chính sách đối với già làng hiện có theo Quyết định 45/2021/QĐ-UBND.

trật tự, an toàn xã hội trên địa bàn thành phố, phù hợp với khả năng cân đối của ngân sách địa phương, ngân sách trung ương không hỗ trợ... ”.

- Điểm c khoản 1 Điều 21 Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật số 64/2025/QH15 được sửa đổi, bổ sung bởi Luật số 87/2025/QH15: Hội đồng nhân dân cấp thành phố ban hành nghị quyết để quy định “*c) Biện pháp nhằm phát triển kinh tế - xã hội, ngân sách, quốc phòng, an ninh ở địa phương; biện pháp khác có tính chất đặc thù phù hợp với điều kiện phát triển kinh tế - xã hội của địa phương; thực hiện nhiệm vụ, quyền hạn được phân cấp; ”.*

- Điểm b khoản 4 Điều 8 Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật số 64/2025/QH15 được sửa đổi, bổ sung bởi Luật số 87/2025/QH15. Quy định việc sửa đổi, bổ sung, thay thế, bãi bỏ hoặc đình chỉ việc thi hành văn bản quy phạm pháp luật: “*b) Sửa đổi, bổ sung về nội dung quá một phần hai tổng số điều. ”*

Nghị quyết số 30/2020/NQ-HĐND ngày 10/12/2020 tỉnh Bình Phước Quy định chính sách đặc thù cho người có uy tín, già làng tiêu biểu trong đồng bào dân tộc thiểu số và sinh viên người dân tộc thiểu số trên địa bàn tỉnh Bình Phước, đã hết hiệu lực một phần, khi Hai trong ba nhóm đối tượng và nội dung chính sách hỗ trợ đặc thù, gồm: (1) *Chính sách hỗ trợ đặc thù cho người có uy tín trong đồng bào dân tộc thiểu số; (2) Chính sách hỗ trợ đặc thù cho sinh viên người dân tộc thiểu số trên địa bàn tỉnh Bình Phước trong Nghị quyết số 30/2020/NQ-HĐND ngày 10/12/2020 tỉnh Bình Phước* đã được Hội đồng nhân dân tỉnh Đồng Nai (nay là thành phố Đồng Nai) ban hành Nghị quyết thay thế tại:

+ Nghị quyết số 44/2025/NQ-HĐND ngày 10/12/2025 của Hội đồng nhân dân tỉnh Đồng Nai, Quy định chế độ hỗ trợ đối với người có uy tín trong đồng bào dân tộc thiểu số trên địa bàn tỉnh Đồng Nai (nay là thành phố Đồng Nai).

+ Nghị quyết số 45/2025/NQ-HĐND ngày 10/12/2025 của Hội đồng nhân dân tỉnh Đồng Nai, Quy định chính sách hỗ trợ cho người dân tộc thiểu số thường trú trên địa bàn tỉnh Đồng Nai đang học tập trung thuộc hệ cao đẳng, đại học và sau đại học tại các Đại học, Trường đại học, Học viện, Trường cao đẳng trong hệ thống giáo dục quốc dân.

Từ các căn cứ nêu trên, Hội đồng nhân dân thành phố ban hành Nghị quyết “*Quy định chế độ hỗ trợ đặc thù đối với già làng tiêu biểu trong đồng bào dân tộc thiểu số trên địa bàn thành phố Đồng Nai*” thay thế Nghị quyết số 30/2020/NQ-HĐND ngày 10/12/2020 của HĐND tỉnh Bình Phước quy định chính sách hỗ trợ đặc thù người có uy tín, già làng tiêu biểu trong đồng bào dân tộc thiểu số và sinh viên dân tộc thiểu số trên địa bàn tỉnh Bình Phước ban hành là cần thiết, phù hợp với quy định của pháp luật. Đồng thời tiếp tục thực hiện tốt công tác vận động, tranh thủ, phát huy vai trò, vị trí của đội ngũ già làng tiêu biểu trong việc triển khai, thực hiện chính sách dân tộc, cũng như xây dựng và phát triển kinh tế, văn hóa, xã hội ở địa phương, đặc biệt trên mặt trận đấu tranh phản bác lại các luận điểm sai trái của các thế lực thù địch lợi dụng các vấn đề dân tộc, tôn giáo, dân chủ, nhân quyền trong vùng đồng bào DTTS và MN để tuyên truyền chống phá Đảng, Nhà Nước ta, góp phần giữ vững an ninh chính trị trên địa bàn.

II. MỤC ĐÍCH BAN HÀNH, QUAN ĐIỂM XÂY DỰNG DỰ THẢO

1. Mục đích ban hành văn bản

- Bảo đảm phù hợp với điều kiện kinh tế - xã hội, quốc phòng, an ninh thành phố Đồng Nai sau sắp xếp.

- Tạo cơ sở pháp lý, đảm bảo tính thống nhất, đồng bộ, hiệu quả trong việc thực hiện chính sách dân tộc nói chung và chính sách đặc thù hỗ trợ **89 già làng tiêu biểu trong đồng bào dân tộc thiểu số đã được công nhận tại 26 xã, phường trên địa bàn thành phố Đồng Nai hiện nay**. Làm cơ sở cho các cơ quan, đơn vị có liên quan và Ủy ban nhân dân cấp xã nâng cao hiệu quả quản lý nhà nước về công tác dân tộc.

- Tiếp tục góp phần khích lệ, động viên tinh thần, tạo điều kiện tốt hơn để già làng tiêu biểu hoạt động, tham gia thực hiện chức trách, nhiệm vụ tại địa bàn cư trú.

- Chính sách hỗ trợ đối với già làng tiêu biểu là một chính sách đặc thù của địa phương; thể hiện sự quan tâm của Đảng bộ, chính quyền địa phương đối với chính sách dân tộc nhằm phát huy vai trò của lực lượng nòng cốt ở cơ sở trong xây dựng phát triển kinh tế - xã hội, xây dựng khối đại đoàn kết toàn dân tộc ở địa phương.

2. Quan điểm xây dựng dự thảo Nghị quyết

- Thể chế hóa các chủ trương, đường lối của Đảng và pháp luật của Nhà nước; nâng cao chất lượng công tác dân tộc, phát huy vai trò của già làng tiêu biểu, thúc đẩy phát triển kinh tế - xã hội, đảm bảo quốc phòng, an ninh vùng đồng bào DTTS và miền núi trên địa bàn thành phố Đồng Nai.

- Đảm bảo đồng bộ pháp lý, hoàn thiện hệ thống chính sách, pháp luật liên quan đến đồng bào dân tộc thiểu số; đảm bảo công bằng, công khai, minh bạch; nâng cao hiệu lực, hiệu quả công tác quản lý nhà nước về công tác dân tộc.

- Việc xây dựng Nghị quyết quy định về chính sách hỗ trợ đặc thù đối với già làng tiêu biểu trong đồng bào dân tộc thiểu số trên địa bàn thành phố Đồng Nai trên cơ sở kế thừa quy định về chính sách hỗ trợ già làng tiêu biểu theo Nghị quyết số 30/2020/NQ-HĐND ngày 10/12/2020 của Hội đồng nhân dân tỉnh Bình Phước (cũ). Đồng thời để đảm bảo sự ổn định tâm lý của số già làng tiêu biểu đang được hưởng chính sách, tiếp tục hỗ trợ các cơ quan, tổ chức đảng, chính quyền cơ sở trong việc triển khai thực hiện chính sách dân tộc, tuyên truyền, vận động đồng bào DTTS tại địa phương thực hiện chủ trương, chính sách, pháp luật, phát triển kinh tế - văn hóa - xã hội, bảo vệ quốc phòng, an ninh; chủ động cung cấp thông tin một cách kịp thời, chính xác, đấu tranh bác luận điệu lợi dụng dân tộc, tôn giáo, dân chủ, nhân quyền để chia rẽ khối đại đoàn kết toàn dân tộc.

- Nghị quyết là cơ sở pháp lý để các cơ quan, đơn vị, địa phương có liên quan xây dựng kế hoạch tổ chức, triển khai thực hiện đảm bảo đạt được mục tiêu chính sách an sinh xã hội, phát huy vai trò của người uy tín trong phát triển kinh tế, văn hóa, xã hội, quốc phòng an ninh trên địa bàn thành phố Đồng Nai.

- Các nội dung trong dự thảo nghị quyết phải đảm bảo phù hợp với tình hình thực tiễn của địa phương, không làm phát sinh kinh phí ngân sách nhà nước so giai trước.

III. QUÁ TRÌNH XÂY DỰNG DỰ THẢO NGHỊ QUYẾT

Thực hiện quy định của Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật năm 2025 và các văn bản hướng dẫn thi hành, trên cơ sở yêu cầu triển khai Nghị quyết số 30/2026/QH16 của Quốc hội về việc thành lập thành phố Đồng Nai và Nghị định số 307/2026/NĐ-CP của Chính phủ, Sở Dân tộc và Tôn giáo đã chủ động rà soát hệ thống văn bản quy phạm pháp luật hiện hành có liên quan đến công tác dân tộc và các văn bản quy phạm pháp luật liên quan làm cơ sở xây dựng dự thảo Nghị quyết. Ngoài ra, Sở Dân tộc và Tôn giáo đã phối hợp với các cơ quan, đơn vị có liên quan và Ủy ban nhân dân cấp xã báo cáo đánh giá tình hình thực hiện chính sách hỗ trợ già làng tiêu biểu trên địa bàn theo Nghị quyết số 30/2020/NQ-HĐND ngày 10 tháng 12 năm 2020 của Hội đồng nhân dân tỉnh Bình Phước (cũ); đồng thời phối hợp với Sở Tư pháp, Sở Tài chính và các cơ quan rà soát khả năng cân đối ngân sách địa phương làm cơ sở đề xuất xây dựng chính sách phù hợp, bảo đảm tính khả thi khi triển khai thực hiện.

IV. BỐ CỤC VÀ NỘI DUNG CƠ BẢN CỦA DỰ THẢO NGHỊ QUYẾT

1. Bố cục của dự thảo Nghị quyết

Dự thảo Nghị quyết gồm 05 Điều

Điều 1. Phạm vi điều chỉnh và đối tượng áp dụng.

Điều 2. Nội dung hỗ trợ và mức hỗ trợ.

Điều 3. Kinh phí thực hiện.

Điều 4. Tổ chức thực hiện.

Điều 5. Hiệu lực thi hành.

2. Nội dung cơ bản của Nghị quyết

Điều 1. Phạm vi điều chỉnh, đối tượng áp dụng

1. Phạm vi điều chỉnh

Nghị quyết này quy định chế độ hỗ trợ đối với già làng tiêu biểu trong vùng đồng bào dân tộc thiểu số trên địa bàn thành phố Đồng Nai (*Danh sách xã, phường kèm theo*).

2. Đối tượng áp dụng

a) Già làng tiêu biểu được cơ quan nhà nước có thẩm quyền công nhận theo quy định.

b) Các cơ quan, tổ chức, cá nhân có liên quan đến việc tổ chức, triển khai thực hiện Nghị quyết.

Điều 2. Nội dung hỗ trợ và mức hỗ trợ

1. Hỗ trợ vật chất, động viên tinh thần

a) Hỗ trợ tiền xăng xe đi lại bằng 0,1 lần mức lương cơ sở/người/tháng.

b) Mua, cấp thẻ bảo hiểm y tế hằng năm cho già làng tiêu biểu chưa được hỗ trợ 100% mức đóng từ chính sách khác. Mức đóng theo quy định tại điểm a khoản 5 Điều 6 Nghị định số 188/2025/NĐ-CP ngày 01 tháng 7 năm 2025 của Chính phủ.

c) Thăm hỏi, tặng quà nhân dịp Tết Nguyên đán, Tết của các dân tộc thiểu số không quá 02 lần/năm. Mức chi 1.000.000 đồng/người/lần thăm đối với cấp thành phố; không quá 500.000 đồng/gia đình/lần thăm đối với cấp xã.

d) Thăm hỏi, hỗ trợ vật chất khi ốm đau không quá 01 lần/năm. Mức chi: 1.500.000 đồng/người/năm đối với cấp thành phố; 500.000 đồng/người/năm đối với cấp xã.

đ) Thăm hỏi, hỗ trợ hộ gia đình già làng gặp khó khăn (thiên tai, dịch bệnh, hỏa hoạn). Mức chi 1.000.000 đồng/gia đình/năm đối với cấp thành phố; 500.000 đồng/gia đình/năm đối với cấp xã.

Trường hợp có thiệt hại về người mức chi không quá 5.000.000 đồng/người đối với cấp thành phố; không quá 2.000.000 đồng/người đối với cấp xã.

e) Thăm viếng, động viên khi già làng, thân nhân trong gia đình (bố, mẹ, vợ, chồng, con) qua đời. Mức chi 1.000.000 đồng/trường hợp đối với cấp thành phố; 500.000 đồng/trường hợp đối với cấp xã.

f) Được đón tiếp, tặng quà khi các đoàn đại biểu già làng tiêu biểu đến thăm, làm việc với cơ quan thực hiện công tác quản lý Nhà nước về công tác dân tộc. Nội dung mức chi khác thực hiện theo quy định về chế độ chi tiếp khách trong nước.

g) Già làng có thành tích xuất sắc trong lao động sản xuất, phát triển kinh tế - xã hội, bảo vệ an ninh, trật tự, giữ gìn bản sắc văn hóa và đoàn kết dân tộc được biểu dương, khen thưởng theo quy định của Luật Thi đua, khen thưởng và các quy định hiện hành về thi đua khen thưởng.

2. Cung cấp thông tin

Già làng được cấp (không thu tiền)

a) Một ấn phẩm Báo Dân tộc và phát triển hoặc ấn phẩm báo chí khác của cơ quan ngôn luận thuộc cơ quan quản lý nhà nước hoạt động trong lĩnh vực dân tộc và công tác dân tộc (01 tờ/người/kỳ).

b) Báo Đồng Nai (01 tờ/người/kỳ).

c) Bản tin Dân tộc thiểu số và Miền núi của Sở Dân tộc và Tôn giáo (01 tờ/người/kỳ).

d) Được tập huấn, bồi dưỡng kiến thức, tham quan, học tập kinh nghiệm về phát triển kinh tế - xã hội và bảo đảm quốc phòng, an ninh.

Điều 3. Kinh phí thực hiện

Từ nguồn ngân sách nhà nước bố trí hằng năm cho các cơ quan, đơn vị, địa phương theo phân cấp ngân sách hiện hành.

Điều 4. Tổ chức thực hiện

1. Ủy ban nhân dân thành phố có trách nhiệm tổ chức triển khai, phân công, phân cấp quy định cụ thể tiêu chí lựa chọn, công nhận và thực hiện chính sách theo quy định tại Nghị quyết này; báo cáo kết quả thực hiện cho Hội đồng nhân dân thành phố theo quy định.

2. Thường trực Hội đồng nhân dân thành phố, các Ban của Hội đồng nhân dân thành phố, các Tổ đại biểu Hội đồng nhân dân thành phố và đại biểu Hội đồng nhân dân thành phố giám sát việc thực hiện Nghị quyết.

3. Đề nghị Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam thành phố, các tổ chức thành viên giám sát và vận động Nhân dân cùng tham gia giám sát việc thực hiện Nghị quyết này; phản ánh kịp thời tâm tư, nguyện vọng và kiến nghị của Nhân dân đến các cơ quan có thẩm quyền theo quy định của pháp luật.

Điều 5. Hiệu lực thi hành

1. Nghị quyết này có hiệu lực thi hành từ ngày 01 tháng 01 năm 2027.

2. Nghị quyết số 30/2020/NQ-HĐND ngày 10 tháng 12 năm 2020 của Hội đồng nhân dân tỉnh Bình Phước quy định Chính sách hỗ trợ đặc thù người có uy tín, già làng tiêu biểu trong đồng bào dân tộc thiểu số và sinh viên người dân tộc thiểu số trên địa bàn tỉnh Bình Phước hết hiệu lực từ ngày Nghị quyết này có hiệu lực thi hành.

V. DỰ KIẾN NGUỒN LỰC, ĐIỀU KIỆN BẢO ĐẢM CHO VIỆC THI HÀNH NGHỊ QUYẾT VÀ THỜI GIAN TRÌNH THÔNG QUA

1. Dự kiến kinh phí các nội dung hoạt động hàng năm

Chế độ hỗ trợ đặc thù đối với già làng tiêu biểu trong đồng bào dân tộc thiểu số trên địa bàn thành phố Đồng Nai với tổng kinh phí dự kiến là : 1.069.634.000 đồng/năm (*Bằng chữ : Một tỷ, không trăm, sáu mươi chín triệu, sáu trăm, ba mươi bốn nghìn đồng*).

Cụ thể :

- Hỗ trợ xăng xe đi lại (bằng 0,1 lần mức lương cơ sở/người/tháng): 89 người x 253.000 đồng/người/tháng x 12 tháng = 270.204.000 đồng.

- Kinh phí hỗ trợ mua thẻ bảo hiểm y tế (dự kiến): 60 người x 1.263.600 đồng/thẻ/năm = 75.780.000 đồng.

- Hỗ trợ quà Tết Nguyên đán và Tết, lễ hội của đồng bào dân tộc thiểu số (không quá 02 lần/năm) dự kiến: 89 người x 1.000.000 đồng/người/lần x 2 lần = 178.000.000 đồng.

- Kinh phí thăm hỏi, hỗ trợ vật chất khi ốm đau (không quá 01 lần/năm). Dự kiến 20 lượt x 2.000.000 đồng/người/năm (thành phố + xã) = 40.000.000 đồng.

- Kinh phí thăm hỏi, hỗ trợ thiên tai, hỏa hoạn: Dự kiến 10 hộ x 1.500.000 đồng/hộ/năm (thành phố + xã) = 15.000.000 đồng.

- Kinh phí thăm viếng, động viên khi già làng hoặc thân nhân trong gia đình già làng (bố, mẹ, vợ, chồng, con) qua đời. Dự kiến: Dự kiến 10 hộ x 1.500.000 đồng/hộ/năm (thành phố + xã) = 15.000.000 đồng.

- Bản tin Dân tộc thiểu số và Miền núi: 89 người x 56.500 đồng/kỳ x 4 kỳ = 20.114.000 đồng.

- Báo Dân tộc và phát triển: 89 người x 52.000đ/người/tháng x 12 tháng = 55.536.000 đồng.

- Kinh phí đón tiếp, tổ chức đoàn tham quan, học tập kinh nghiệm về phát triển kinh tế - xã hội và bảo đảm quốc phòng, an ninh: 400.000.000 đồng/năm.

2. Điều kiện đảm bảo : Từ nguồn ngân sách nhà nước bố trí hằng năm cho các cơ quan, đơn vị, địa phương theo phân cấp ngân sách hiện hành.

3. Thời gian dự kiến trình thông qua Nghị quyết

Dự thảo Nghị quyết Quy định về chính sách hỗ trợ đặc thù đối với già làng tiêu biểu trong đồng bào dân tộc thiểu số trên địa bàn thành phố Đồng Nai, dự kiến trình vào Kỳ họp thường lệ cuối năm 2026 Hội đồng nhân dân thành phố Đồng Nai khóa X, nhiệm kỳ 2021 - 2026.

Trên đây là Tờ trình dự thảo Nghị quyết quy định chính sách hỗ trợ đối với già làng tiêu biểu trong vùng đồng bào dân tộc thiểu số trên địa bàn thành phố Đồng Nai. Ủy ban nhân dân thành phố xin kính trình Hội đồng nhân dân thành phố xem xét, quyết định.

(Xin gửi kèm theo:

1. Dự thảo Nghị quyết;

2. Báo cáo tổng kết thi hành các Nghị quyết quy định chính sách hỗ trợ đặc thù đối với già làng tiêu biểu trong đồng bào dân tộc thiểu số trên địa bàn thành phố Đồng Nai (Kèm theo bảng so sánh, thuyết minh nội dung dự thảo Nghị quyết).

3. Báo cáo Đánh giá thực trạng quan hệ xã hội có liên quan đến dự thảo Nghị quyết quy định chế độ hỗ trợ đối với già làng tiêu biểu trong vùng đồng bào dân tộc thiểu số trên địa bàn thành phố Đồng Nai.

4. Bảng tổng hợp, tiếp thu, giải trình ý kiến đóng góp dự thảo hồ sơ Nghị quyết.

5. Báo cáo thẩm định dự thảo hồ sơ Nghị quyết của Sở Tư pháp.

6. Báo cáo giải trình, tiếp thu ý kiến thẩm định dự thảo hồ sơ Nghị quyết)./.

Nơi nhận:

- Như trên;
- Chủ tịch, các PCT UBND thành phố;
- Các Ban HĐND thành phố;
- Các sở: Tài chính, Tư pháp, Nội vụ;
- Chánh, các PCVP. UBND thành phố;
- Lưu : VT, THNC, KTNS, KGVX (N).

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH

Nguyễn Thị Hoàng